

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 28/10/2019
V/v xin ly hôn.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài
Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Anh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng: Bà Đỗ Thị Thúy -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2019/TLPT-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc xin ly hôn.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 34/2019/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2019/QĐ-PT ngày 20 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị C, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Nhà ông Võ Trọng L, xóm B, xã NK, huyện NL, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Vũ Thành N – Văn phòng luật sư NV thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn TN, xã ĐP, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

Người kháng cáo: Chị Võ Thị C – Nguyên đơn

(Chị C và luật sư có mặt, anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm,

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Võ Thị C trình bày: Chị và anh Trần Văn H xây dựng gia đình với nhau năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐP, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 24/5/2013. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng

7/2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H không tu chí làm ăn phát triển kinh tế gia đình, chị đã khuyên mong anh H thay đổi nhưng anh H không nghe dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên cãi nhau, thậm chí còn xảy ra xô xát. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2014 đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng không còn sự quan tâm tới nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Trần Quang A, sinh ngày 16/02/2014. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời chị C có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh Trần Văn H trình bày: Anh và chị C xây dựng gia đình với nhau năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐP, huyện LH. Quá trình chung sống đến tháng 4/2014 do chị C có mâu thuẫn với gia đình anh nên đã bỏ về nhà ngoại sống. Anh không muốn con phải xa bố mẹ nên đã nhiều lần ra Nghệ An để đón chị C về chung sống nhưng chị C không đồng ý. Nay anh xác định vẫn còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn, anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng có trách nhiệm với con chung.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Trần Quang A, sinh ngày 16/02/2014, nếu ly hôn anh H yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 34/2019/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã xử:

1/ Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Võ Thị C, xử cho chị Võ Thị C và anh Trần Văn H được ly hôn.

2/ Về con chung: Giao con là Trần Quang A, sinh ngày 16/02/2014 cho anh Trần Văn H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chị Võ Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 08/7/2019 chị C kháng cáo yêu cầu được nuôi con chung là cháu Trần Quang A, sinh ngày 16/02/2014.

Tại phiên tòa hôm nay: Chị C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên

tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm: Đề nghị chấp nhận kháng cáo của chị C, giao cháu Trần Quang A, sinh ngày 16/02/2014 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Tố Tụng: Anh Trần Văn H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Chị C, anh H tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh H là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị C xin ly hôn, anh H không đồng ý nên phát sinh tranh chấp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “*Xin ly hôn*” là đúng pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: các bên xác định không có, không tranh chấp nên không đề cập.

[5] Xét kháng cáo yêu cầu được nuôi con của chị C:

Theo hồ sơ thể hiện: Từ tháng 8 năm 2014 vợ chồng sống ly thân, lúc này cháu Trần Quang A mới được 6 tháng tuổi thì chị C là người chăm sóc, nuôi dưỡng con cho đến nay, có sự giúp đỡ của ông bà ngoại (bố mẹ chị C). Cháu được theo học tại trường mầm non, hiện tại cháu phát triển tốt cả về thể lực và trí tuệ. Chị C có việc làm, thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi con nên không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Theo chị C khi cháu vào lớp 1, chị sẽ cho cháu học tại trường Tiểu học gần nơi làm việc để tiện việc chăm sóc, đưa đón. Do vậy, để ổn định cuộc sống sinh hoạt, học tập của cháu A, tránh sự xáo trộn không cần thiết nên giao con cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận kháng cáo của chị C, sửa bản án sơ thẩm theo hướng đã nhận định.

Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên chị C không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2, Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Võ Thị C. Sửa bản án sơ thẩm.

Xử:

1/ Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Võ Thị C, xử cho chị Võ Thị C và anh Trần Văn H được ly hôn.

2/ Về con chung: Giao con là Trần Quang A, sinh ngày 16/02/2014 chị Võ Thị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3/ Về án phí: Chị Võ Thị C phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2016/0001092 ngày 04/4/2019.

Hoàn trả cho chị C số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2016/0006819 ngày 18/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh LĐ;
- TAND huyện Lâm Hà (02);
- Phòng KTNV&THA
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nguyệt

